TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI SƠN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2021/QĐST-DS	*Mai Sơn, ngày 15 tháng 12 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2021/TLST-DS ngày 07 tháng 10 năm 2021 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị T, sinh năm 1973. Địa chỉ: Bản P, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1976 và ông **Trần Văn T**, sinh năm 1972. Địa chỉ: Tiểu khu A, thị trấn H, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Người đại diện theo ủy quyền của ông T: Bà Nguyễn Thị Hồng H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nội dung:

Bà Nguyễn Thị Hồng H và ông **Trần Văn T** có trách nhiệm thanh bà Phạm Thị T số tiền 53.800.000VNĐ (Năm mươi ba triệu tám trăm nghìn đồng) theo giấy biên nhận vay tiền mặt ngày 17/12/2006 và không tính lãi.

Về phương thức thanh toán: Bà H và ông T có nghĩa vụ thanh toán cho bà T

theo lộ trình sau:

- Ngày 30/11/2021: Thanh toán 5.800.000VNĐ;

- Ngày 30/6 hàng năm: Thanh toán 6.000.000VNĐ đến khi hết số tiền nợ trên.

Trường hợp bà H và ông T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đầy đủ số tiền theo thỏa thuận trên cho bà Phạm Thị T thì sau 02 lần vi phạm nghĩa vụ, bà T có quyền yêu cầu thi hành án theo luật thi hành án dân sự. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà T, bà H và ông T phải chịu lãi suất chậm trả tương ứng với số tiền chậm trả và thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357, Điều 648 Bộ luật dân sự.

2.2. Về án phí:

Nguyên đơn bà Phạm Thị T chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 672.500VNĐ (Sáu trăm bảy mươi hai nghìn năm trăm đồng), được khấu trừ vào số tiền 1.345.000VNĐ (Một triệu ba trăm bốn mươi năm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0001219 ngày 07/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mai Sơn, được trả lại 672.500VNĐ (Sáu trăm bảy mươi hai nghìn năm trăm đồng).

Bị đơn bà Nguyễn Thị Hồng H và ông **Trần Văn T** chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 672.500VNĐ (Sáu trăm bảy mươi hai nghìn năm trăm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Tráng A Tếnh